

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội trình tại kỳ họp thứ 5, HĐND huyện khóa XII, Nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - xã hội đã tiến hành thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội trình tại kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa XII. Ban Kinh tế - xã hội báo cáo kết quả thẩm tra các văn bản như sau:

I. CÁC BÁO CÁO:

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022:

Sau khi nghiên cứu Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện về Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022. Qua thảo luận, Ban Kinh tế - xã hội thống nhất với kết quả đạt được đã nêu trong báo cáo và có thêm những nhận định như sau:

1.1. Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, với sự quyết liệt chỉ đạo của UBND huyện cùng sự nỗ lực của các ngành, các xã, thị trấn trong toàn huyện nêu cao tinh thần trách nhiệm, sự phối hợp giữa UBND huyện với Mặt trận đoàn thể trong công tác giám sát tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tốt, các chỉ tiêu kinh tế-xã hội- quốc phòng – an ninh đạt kết quả cao theo nghị quyết HĐND, có 22 chỉ tiêu chủ yếu trong đó có nhiều chỉ tiêu đạt trên 70% có những chỉ tiêu đạt 100% tuy mới chỉ ở 6 tháng đầu năm. Tình hình dịch Covid-19 được kiểm soát tốt, hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước được phục hồi và phát triển. Sản xuất nông nghiệp ổn định, năng suất sản lượng vụ lúa đông xuân đạt chỉ tiêu, hoa màu và đàn gia súc – gia cầm được tập trung thực hiện. Giá trị CN-TTCN, tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng. Thu ngân sách đạt khá. Các công trình xây dựng cơ bản đồng loạt triển khai thi công giải ngân đạt tiến độ. Lĩnh vực văn hóa – xã hội chuyển biến tích cực, các chính sách an sinh xã hội triển khai kịp thời; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật thực hiện thường xuyên, tai nạn giao thông giảm so cùng kỳ. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân đúng theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, tình hình phát triển kinh tế - xã hội còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: Giá xăng dầu, giá phân bón, vật tư tiếp tục tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng tăng so cùng kỳ... An ninh chính trị tuy ổn định nhưng tội phạm về trật tự xã hội, cố ý gây thương tích vẫn còn xảy ra.

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm:

Triển khai đồng bộ các giải pháp về các chương trình hành động nhằm thực hiện đạt, cao hơn các chỉ tiêu mà các Nghị quyết đã đề ra:

Ban Kinh tế-xã hội thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã nêu trong báo cáo.

2. Báo cáo về thực hiện thu – chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

2.1. Tổng thu ngân sách 6 tháng đầu năm là 342.687.989.338 đồng

Trong đó: - Thu từ ngân sách trung ương: 960.000.000 đồng;

- Thu từ ngân sách tỉnh: 948.000.000 đồng;

(bao gồm thu trên địa bàn nộp vào ngân sách TW-Tỉnh)

- Thu ngân sách (huyện quản lý): 290.856.989.338 đồng

(thu ngân sách trên địa bàn 17.600.000.000 đồng so nghị quyết đạt 60,07%, thu chuyển nguồn từ năm 2021 sang là 57.149.389.797 đồng và 10 nội dung thu kèm theo báo cáo)

- Thu ngân sách xã: 49.923.000.000 đồng.

2.2. Chi ngân sách (huyện quản lý): 323.743.776.918 đồng.

Trong đó: - Chi ngân sách huyện 277.491.776.918 đồng*(bao gồm 8 mục chi kèm theo báo cáo)*.

- Chi ngân sách xã: 46.252.000.000 đồng

2.3. Tồn ngân sách 6 tháng đầu năm: 17.036.212.420 đồng

Trong đó: - Tồn ngân sách huyện: 13.365.212.420 đồng

- Tồn ngân sách xã : 3.671.000.000 đồng.

Qua số liệu báo cáo số 119/BC-UBND ngày 14/6/2022, Ban thống nhất chỉ số thu chi cơ bản trên và có một số ý kiến như sau:

Thu ngân sách 6 tháng đầu năm đạt và cao hơn chỉ tiêu giao, mặc dù vẫn còn ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và một số chính sách thuế thay đổi làm ảnh hưởng đến tiến độ thu. Việc chi ngân sách Nhà nước đúng quy định, điều hành trên cơ sở HĐND huyện thông qua.

Trong 6 tháng cuối năm các đơn vị cấp huyện, UBND các xã , thị trấn quán triệt nhiệm vụ thu ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu được giao;

Công tác báo cáo tài chính – kế toán, công tác quyết toán công khai quyết toán thu, chi ngân sách, các dự án đầu tư và các nguồn quỹ khác cần phải được tăng cường. Công tác thanh tra, kiểm tra giám sát trong phạm vi quản lý nhằm chống thất thoát lãng phí đảm bảo sử dụng nguồn ngân sách đúng mục đích, đúng chế độ đặc biệt là các nguồn kinh phí thực hiện chi phòng chống dịch Covid-19 và các chính sách an sinh xã hội....

3. Báo cáo quyết toán thu, chi năm 2021.

Căn cứ báo cáo số 120/BC-UBND ngày 14/6/2022 và dự thảo Nghị quyết về báo cáo quyết toán thu và chi ngân sách huyện Thạnh trị năm 2021 trong quá trình thẩm tra Ban kinh tế - xã hội đã trao đổi với lãnh đạo phòng Tài chính – Kế hoạch để làm rõ thêm những vấn đề liên quan đến tình hình thu, chi ngân sách huyện (kèm theo giải trình số 290/TC-KH, ngày 24/6/2022).

3.1. Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 701.016.983.917 đồng

Trong đó: Ngân sách TW+ Tỉnh trên địa bàn: 12.390.218.517 đồng *(bao gồm trung ương: 2.760.508.878 đồng, Tỉnh: 9.629.709.639 đồng)*.

Ngân sách huyện quản lý: 688.626.765.400 đồng (bao gồm huyện: 611.075.951.262 đồng, xã: 77.550.814.138 đồng).

3.2. Tổng chi: (ngân sách huyện quản lý): 665.448.934.548 đồng (bao gồm huyện 589.659.290.814 đồng, xã: 75.789.643.734 đồng).

3.3. Tồn kết dư ngân sách: 23.177.830.852 đồng

Trong đó: Ngân sách huyện: 21.416.660.448 đồng

Ngân sách xã: 1.761.170.404 đồng.

Qua nội dung báo cáo so với Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 tại kỳ họp kỳ thứ ba của HĐND huyện cho thấy tổng thu và chi ngân sách trên địa bàn đều vượt so với dự toán Nghị quyết được điều chỉnh, nguyên nhân tăng thu và chi là do thời điểm cuối năm một số nguồn kinh phí bổ sung từ tỉnh trợ cấp về cho huyện, số thu bổ sung cân đối ngân sách xã không thuộc dự toán điều chỉnh tại Nghị quyết 43/NQ-HĐND và một số khoản thu trợ cấp mục tiêu khác.

Số quyết toán chi ngân sách tăng so Nghị quyết do tăng chi tương ứng từ các khoản thu từ tỉnh trợ cấp mục tiêu và chuyển nguồn sang năm 2022 là 57.149.389.737 đồng.

Ban KT-XH thống nhất số liệu báo cáo quyết toán trên, đề nghị UBND huyện chỉ đạo đơn vị quản lý chuyên môn điều chỉnh lại nội dung trình bày báo cáo về số liệu thu, chi của các đơn vị trung ương và tỉnh đóng trên địa bàn trong thời gian tới.

II- VỀ CÁC TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

1. Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 14/6/2022 và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2022 theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 17/12/2021: Ban kinh tế - xã hội thống nhất nội dung như sau:

1.1. Điều chỉnh tăng thu ngân sách huyện 97.586.820.190 đồng. Dự toán sau khi điều chỉnh là: 516.442.820.190 đồng (theo Nghị quyết là 418.856.000.000 đồng).

Trong đó:

- Dự toán thu ngân sách được hưởng từ phân cấp 26.620.000.000 đồng;

- Tăng dự toán thu từ ngân sách cấp trên là 17.259.599.601 đồng; (bao gồm 24 nội dung kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp trên).

- Tăng dự toán thu chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2021 sang 2022 là: 57.149.389.737 đồng (bao gồm thu chuyển nguồn ngân sách cấp huyện 52.905.480.852 đồng, cấp xã là 4.243.908.885 đồng);

- Tăng dự toán thu từ kết dư ngân sách huyện năm 2021 là: 23.177.830.852 đồng (bao gồm kết dư ngân sách cấp huyện là 21.416.660.448 đồng và cấp xã là 1.761.170.404 đồng).

1.2. Điều chỉnh tăng chi ngân sách huyện 97.586.820.190 đồng. Dự toán chi sau khi điều chỉnh là: 516.442.820.190 đồng:

Trong đó:

- Tăng dự toán chi ngân sách cấp huyện là 91.581.740.901 đồng. Dự toán sau khi điều chỉnh là 463.130.740.901 đồng (bao gồm dự toán chi ngân sách theo phân cấp từ đầu năm 335.343.000.000 đồng; Bổ sung có mục tiêu từ đầu năm 36.206.000.000 đồng; dự toán chi vốn bổ sung có mục tiêu trong năm 17.259.599.601 đồng bao gồm 24 nội dung chi tỉnh trợ cấp; tăng dự toán chi chuyển nguồn ngân sách huyện 52.905.480.852 đồng; tăng dự toán chi kết dư ngân sách huyện 21.416.660.448 đồng).

- Tăng dự toán chi ngân sách cấp xã là 6.005.079.289 đồng; (bao gồm tăng dự toán chi chuyển nguồn ngân sách xã 4.243.908.885 đồng; Tăng dự toán chi kết dư ngân sách xã 1.761.170.404 đồng).

2. Tờ trình số 493/TTr-UBND ngày 01/7/2022 và dự thảo Nghị quyết, về việc bổ sung dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Thanh trị:

Qua xem xét nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết và các văn bản có liên quan. Ban kinh tế-xã hội thống nhất bổ sung Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08/11/2021 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 như sau:

2.1. 02 dự án khởi công mới bổ sung đầu tư năm 2022 với tổng mức đầu tư 1.860 triệu đồng: từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (trong đó tiết kiệm từ những chi phí không sử dụng của 13/15 danh mục công trình thực tế triển khai thi công năm 2022 là 1.737 triệu đồng, bổ sung 123 triệu đồng từ vốn thu tiền sử dụng đất).

- Nâng cấp đường Trần Phú 1.000 triệu (Vốn cân đối ngân sách 877 triệu đồng, vốn thu tiền sử dụng đất 123 triệu đồng).

- Nâng cấp đường dẫn từ Quốc lộ 1A vào công viên: 860 triệu đồng.

2.2. 02 dự án chuyển tiếp và 01 dự án khởi công mới bổ sung đầu tư năm 2022 với tổng mức đầu tư 3.679 triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021.

- Dự án chuyển tiếp do đối ứng dự án tỉnh hỗ trợ đầu tư Đường giao thông nông thôn xã Vĩnh Lợi 467 triệu đồng.

- Dự án chuyển tiếp do đối ứng dự án tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng Trụ sở UBND xã Lâm Kiệt 241 triệu đồng.

- Dự án khởi công mới Lộ từ cống Bung coi đến giáp Lâm Tân 2.971 triệu đồng.

2.3. Bổ sung phân khai 13 danh mục công trình với tổng mức đầu tư 31.614,231,956 triệu đồng từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Nâng cấp mở rộng lộ Kinh ngay – Xóm tro – Tàn dù 6.389,584,897 triệu đồng;

- Xây dựng 02 cổ chào xã Châu Hưng 700 triệu đồng;

- Xây dựng nhà văn hóa ấp Tràm kiến 447 triệu đồng;

- Cầu ông Xe – ông Hoạch 1.125 triệu đồng;

- Cầu Hai Vọng – Ba Kiệu 1.080 triệu đồng;

- Cầu kênh Tà Ló – Khai – Giàu 588 triệu đồng;

- Lộ cầu miễu (giáp Mỹ Bình) 2.793 triệu đồng;

- Lộ Kênh ông Thái 2.793 triệu đồng;

- Lộ Kênh hai Tài 2.793 triệu đồng;

- Lộ Trà do – Kiệt Lợi 2.793 triệu đồng;

- Lộ B1 – Tân Lợi 7.319,647,059 triệu đồng;

- Lộ Cầu Trung Thống – Phú giao 1.410 triệu đồng;

- Lộ cầu Trung Hòa 1.383 triệu đồng;

2.4. Bổ sung Dự án 1 và Dự án 4 theo Thông báo số 09/TB-BDT ngày 17/6/2022 của Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng về thông báo kế hoạch vốn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng với tổng mức đầu tư là 57.695,026 triệu đồng trong đó Ngân sách Trung ương 47.346,291

triệu đồng, Ngân sách địa phương (ngân sách huyện đối ứng từ kết dư Ngân sách huyện) 4.348,735 triệu đồng cụ thể như sau:

TỔNG SỐ			51.695,026	4.348,735	47.346,291
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		23.453,064	1.781,284	21.671,780
1	Hỗ trợ đất ở		2.383,069	216,643	2.166,426
2	Hỗ trợ nhà ở		17.211,049	1.564,641	15.646,408
3	Hỗ trợ đất sản xuất		3.858,946		3.858,946
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số		28.241,962	2.567,451	25.674,511
1	Cầu Kênh Thầy 9	Áp A2, xã Thạnh Tân	845,000	76,818	768,182
2	Cầu Ông Ngọn	Áp Kinh Ngay 2, xã Châu Hưng	845,000	76,818	768,182
3	Cầu ông Kha Mết	Áp Kinh Ngay 2, xã Châu Hưng	845,000	76,818	768,182
4	Cầu Kênh nhà ông Thại	Áp Xóm Tro 2, xã Châu Hưng	704,649	64,059	640,590
5	Lộ áp Giồng Chùa (Từ cầu Chùa - nhà Lý Sương)	Áp Giồng Chùa, thị trấn Hưng Lợi	260,000	23,636	236,364
6	Lộ áp Số 8 (Nhà ông Thạch Lện - Nhà Lâm Sơn)	Áp Số 8, thị trấn Hưng Lợi	1.560,000	141,818	1.418,182
7	Cầu Kênh 10 thước 1	Áp B1, xã Thạnh Tân	855,000	77,727	777,273
8	Lộ Thạch Kỳ	Áp Trung Bình, xã Tuân Túc	1.980,000	180,000	1.800,000
9	Cầu Kênh 8 Phước	Áp B1, xã Thạnh Tân	756,313	68,756	687,557
10	Cầu Kênh ranh Kinh Ngay 2 - 23	Áp Kinh Ngay 2, xã Châu Hưng	855,000	77,727	777,273
11	Lộ áp Số 8 (Nhà ông Liêu Sơn - nhà ông Trần Đục)	Áp Số 8, thị trấn Hưng Lợi	1.848,000	168,000	1.680,000
12	Cầu Kênh Huyện Tự	Áp B1, xã Thạnh Tân	855,000	77,727	777,273

13	Lộ Trung Thống - Tân Định	Áp Trung Thống, xã Tuân Tức	3.300,000	300,000	3.000,000
14	Lộ Xóm Trong	Áp Kiệt Lợi, xã Lâm Kiệt	700,000	63,636	636,364
15	Cầu Kênh Kiệt Lợi	Áp Kiệt Lợi, xã Lâm Kiệt	535,000	48,636	486,364
16	Lộ áp Kinh Ngay 1 (Từ nhà bà Lệ - giáp áp Kinh Ngay 2)	Áp Kinh Ngay 1, thị trấn Hưng Lợi	2.690,000	244,545	2.445,455
17	Lộ Kênh Ba Huê	Áp Xóm Tro 1, thị trấn Hưng Lợi	1.716,000	156,000	1.560,000
18	Lộ áp Số 9 (Từ cầu Thủ Mô - nhà ông Danh Thành)	Áp Số 9, thị trấn Hưng Lợi	1.320,000	120,000	1.200,000
19	Lộ Kênh ông Cua	Áp Trung Bình, xã Tuân Tức	1.452,000	132,000	1.320,000
20	Cầu Kênh nhà ông Út Em	Áp Xóm Tro 2, xã Châu Hưng	660,000	60,000	600,000
21	Lộ áp Số 9 (Nhà ông Lưu Văn Giang - nhà ông Thạch Tròn)	Áp Số 9, thị trấn Hưng Lợi	360,000	32,727	327,273
22	Lộ áp Xóm Tro 1 (Nhà ông Trần Văn Ân - nhà ông Thạch Mừng)	Áp Xóm Tro 1, thị trấn Hưng Lợi	3.300,000	300,000	3.000,000

* Các nội dung 2.3, 2.4 được xác định trên cơ sở thông báo và văn bản thỏa thuận của các ngành quản lý chức năng. Để làm cơ sở cho việc triển khai lập thủ tục đầu tư theo quy định, do đó trong quá trình thực hiện nếu cần thiết sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và sẽ được điều chỉnh trong Nghị quyết HĐND tại kỳ họp gần nhất.

3. Tờ trình số 494/TTr-UBND ngày 01/7/2022 và dự thảo Nghị quyết, về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022:

Qua xem xét nội dung tờ trình, dự thảo Nghị quyết và các văn bản có liên quan. Ban kinh tế - xã hội thống nhất việc bổ sung Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 như sau:

3.1. Bổ sung 02 danh mục công trình năm 2022 với tổng mức đầu tư 1.860 triệu đồng: từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trong đó gồm:

- Vốn cân đối ngân sách 1.737 đồng gồm:
 - + Nâng cấp đường Trần Phú 877 triệu đồng;
 - + Nâng cấp đường dẫn từ Quốc lộ 1A vào công viên: 860 triệu đồng.
- Vốn thu tiền sử dụng đất 123 triệu đồng gồm:
 - + Nâng cấp đường Trần Phú.

3.2. Bổ sung vốn hai công trình chuyển tiếp và 01 dự án khởi công mới với tổng mức đầu tư 3.679 triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi năm 2021 gồm:

- Dự án chuyển tiếp 708 triệu đồng;

+ Đường giao thông nông thôn xã Vĩnh Lợi 467 triệu đồng.

+ Trụ sở UBND xã Lâm Kiệt 241 triệu đồng.

- Dự án khởi công mới Lộ từ công Bung coi đến giáp Lâm Tân 2.971 triệu đồng.

3.3. Triển khai 4 danh mục công trình với tổng mức đầu tư 8.661,584,897 triệu đồng từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn trong năm 2022. Theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND tỉnh Sóc Trăng ngày 29/6/2022, về việc dự kiến phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Nâng cấp mở rộng lộ Kinh ngay – Xóm tro – Tàn dù 6.389,584,897 triệu đồng;

- Xây dựng 02 công chào xã Châu Hưng 700 triệu đồng;

- Xây dựng nhà văn hóa ấp Tràm kiến 447 triệu đồng;

- Cầu ông Xe – ông Hoạch 1.125 triệu đồng;

3.4. Triển khai 3 mục tiêu hỗ trợ và 6 danh mục công trình năm 2022 nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng với tổng mức đầu tư là 10.684,843 triệu đồng (trong đó 9.818,441 triệu đồng từ nguồn vốn Trung ương kết dư ngân sách huyện đối ứng 866,402 triệu đồng) gồm:

STT	Nội dung	Địa điểm	Tổng số	Chia theo nguồn	
				Trong đó: NSTW	NSDP
	Tổng số		10.684,843	9.818,441	866,402
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		5.625,194	5.218,760	406,434
1	Hỗ trợ đất ở		1.018,098	925,544	92,554
2	Hỗ trợ nhà ở		3.452,681	3.138,801	313,880
3	Hỗ trợ đất sản xuất		1.154,415	1.154,415	0,000
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số		5.059,649	4.599,681	459,968
	Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu ở ấp, xã đặc biệt khó khăn		5.059,649	4.599,681	459,968
1	Cầu Kênh Thầy 9	Ấp A2, xã Thạnh Tân	845,000	768,182	76,818

2	Cầu Ông Ngọn	Áp Kinh Ngay 2, xã Châu Hưng	845,000	768,182	76,818
3	Cầu ông Kha Mét	Áp Kinh Ngay 2, xã Châu Hưng	845,000	768,182	76,818
4	Cầu Kênh nhà ông Thại	Áp Xóm Tro 2, xã Châu Hưng	704,649	640,590	64,059
5	Lộ áp Giồng Chùa (Từ cầu Chùa - nhà Lý Sương)	Áp Giồng Chùa, thị trấn Hưng Lợi	260,000	236,364	23,636
6	Lộ áp Số 8 (Nhà ông Thạch Lện - Nhà Lâm Sơn)	Áp Số 8, thị trấn Hưng Lợi	1.560,000	1.418,182	141,818

Đề công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện tiếp tục đạt hiệu quả cao, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2022 và các năm tiếp theo của huyện, UBND huyện cần quan tâm thực hiện tốt những nội dung sau:

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công và các văn bản có liên quan; ưu tiên cho các công trình trọng điểm, bức xúc trên cơ sở khả năng cân đối vốn; đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền thẩm định nguồn vốn, chỉ được phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư không vượt quá mức vốn đã được giao. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; đồng thời huy động nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác để triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra và kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi có dấu hiệu tiêu cực trong quản lý đầu tư....

4. Tờ trình số 492/Ttr-UBND huyện ngày 01/7/2022 và dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh chỉ tiêu Nghị quyết kinh tế - xã hội năm 2022:

Qua xem xét nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết, Ban kinh tế - xã hội thống nhất tờ trình của UBND huyện về điều chỉnh chỉ tiêu Nghị quyết kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Nội dung điều chỉnh: không thực hiện chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao do tỉnh chưa hỗ trợ đầu tư, nội dung chỉ tiêu này được đưa vào giải pháp phân đầu trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, kỳ họp thứ 5 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- TT.UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Trần Hồng Nhung